TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22-4-2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trịnh Tôn Nám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thúy Q, sinh năm 1990 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Thị T, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn G, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 02 năm 2025 nguyên đơn bà Phạm Thúy Q trình bày: Vào năm 2009, bà và ông Trần Văn G tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng đến năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được, mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, thường xuyên cãi vã; mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thể hàn gắn và duy trì mối quan hệ vợ chồng, vợ chồng ly thân cho đến nay. Thời gian gần đây ông G có hành vi đánh và đe doạ đòi giết bà. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với ông Trần Văn G. Trong quá trình chung sống

bà và ông G không có con chung, tài sản chung tự thoả thuận và không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với ông Trần Văn G là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông G vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thúy Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Trần Văn G. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Văn G là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Trần Văn G.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thúy Q và ông Trần Văn G tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Phạm Thúy Q và ông Trần Văn G là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà Q yêu cầu ly hôn với ông G vì cho rằng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ ông Trần Văn G nhiều lần để tham gia xét xử nhưng ông G vắng mặt không tham gia hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Q. Bà Q cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, ông G có hành vi dùng bạo lực với bà nên bà yêu cầu ly hôn với ông G. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Phạm Thúy Q với ông Trần Văn G đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thúy Q về việc yêu cầu ly hôn với ông Trần Văn G.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Phạm Thúy Q và ông Trần Văn G không có con chung nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà Phạm Thúy Q, ông Trần Văn G không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Phạm Thúy Q phải chịu 300.000đ, bà Q đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thúy Q và ông Trần Văn G.

2. Về án phí: Bà Phạm Thúy Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0003828 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà Phạm Thúy Q đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều